

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HS-ST
Ngày: 07 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Chân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Huỳnh Hoa Hương;
- Ông Huỳnh Mộc Khải.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đại Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Hữu Tài, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 03/TB-TA ngày 13 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Lý Thế **Xxx**, sinh năm 1980, nơi sinh: X - An Giang; nơi cư trú: tổ 12x, huyện X, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông A (đã chết) và bà S, sinh năm 1938; bị cáo là con duy nhất; vợ là H, sinh năm 1985, con có 02 người, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 09/02/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Lê Thành Ob, sinh năm 1996, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 15/12/2020, lực lượng Công An thành phố K phố hợp cùng Công an phường Núi Sam, thành phố K trên đường tuần tra đến khu vực tổ 19, khóm V, phường N, thành phố K phát hiện Lý Thế Xxx đang cầm trên tay 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc trắng, sọc vàng, hàn kín, bên trong có chứa chất bột màu trắng và tại vị trí Xxx đang ngồi có 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, sọc xanh, sọc trắng, hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật. Xxx khai số ma túy là heroin và ma túy đá mua của Huỳnh Thanh Ak (thuộc tổ 19, khóm V, phường N, thành phố K), với giá 250.000 đồng, cất giấu để sử dụng.

Ngoài ra, Xxx còn khai từ trước đến khi bị bắt đã mua ma túy của Ak 02 đến 03 lần, mua ma túy của mẹ Ak là Trần Thị Kt (Mận) 01 đến 02 lần, cất giấu để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 01 bơm kim tiêm, chứa chất bột trắng; 01 đoạn ống hút nhựa, sọc trắng – vàng, hàn kín, chứa chất bột trắng; 01 đoạn ống hút nhựa sọc xanh – trắng, hàn kín, chứa tinh thể trắng.

Kết luận giám định số 350/KLGT-PC09 (MT) ngày 04/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, xác định: Mẫu M₁, M₂, M₃ gửi giám định là ma túy; Mẫu M₁, M₂ là loại Heroine có khối lượng là 0,0713 gam; Mẫu M₃ là loại Methamphetamine có khối lượng 0,0295 gam, tổng khối lượng 0,1008 gam.

Ngày 25/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lý Thế Xxx về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKSCĐ ngày 16/6/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố Lý Thế Xxx về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận và trong lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đồng thời, từ ngày 15/12/2020 đến ngày 09/02/2021 bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang. Do đó, đề nghị khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo là 36 ngày theo quy định tại Điều 116 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và dụng cụ sử dụng ma túy.

Đối với Huỳnh Thanh Ak, Trần Thị Kt (Mận) có hành vi bán ma túy cho bị cáo nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Căn cứ các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] [Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an nhân dân thành phố K; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố K; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người chứng kiến ông Lê Thành Ob đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng

mặt. Tuy nhiên, ông Ob đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Ob theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung:

[3] Hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận, khoảng 09 giờ ngày 15/12/2020, bị cáo đến nhà Ak mua 02 tép ma túy loại heroin được đựng trong hai đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc xanh, sọc trắng và 01 tép ma túy đá được đựng trong một đoạn ống hút nhựa màu trắng, sọc vàng, sọc trắng, tổng cộng giá 250.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, bị cáo đến bãi đất trống cắt tép ma túy heroin để vào trong ống bơm kim tiêm, rồi cầm tép ma túy đá định cắt pha chung thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám định về ma túy; Lời khai của người chứng kiến cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi cất giấu trái pháp luật chất ma túy loại Heroine (có khối lượng là 0,0713 gam) và loại Methamphetamine (có khối lượng 0,0295 gam), tổng khối lượng 0,1008 gam.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,1008 gam ma túy để sử dụng, với lỗi cố ý, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa **Xxx**. Do đó, cần có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian cai nghiện, cải tạo tốt, trở thành công dân có ích và đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo thuộc thành phần lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; từ trước đến nay bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Bên cạnh đó, ngày 15/12/2020 bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang. Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 116 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 *“Trường hợp bị Tòa án xử phạt tù thì thời hạn đối tượng đã chấp hành biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được tính vào thời hạn chấp hành hình phạt tù; 1,5 ngày chấp hành biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được tính bằng 01 ngày chấp hành hình phạt tù”* nên Hội đồng xét xử quyết định khấu trừ thời gian bị cáo chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy (từ ngày 15/12/2020 đến ngày 09/02/2021) vào thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo là 36 ngày.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với lượng ma túy đã thu giữ là vật cấm lưu hành cùng một bơm kim tiêm là công cụ sử dụng ma túy, xét tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Những vấn đề khác: Đối với Huỳnh Thanh Ak và Trần Thị Kt (Mận) có hành vi bán ma túy cho bị cáo nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Lý Thế Xxx phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Lý Thế Xxx 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giam ngày 09/02/2021 (*ngày chín tháng hai năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt*), khấu trừ thời gian chấp hành biện pháp xử lý hành chính là 36 (*ba mươi sáu*) ngày.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 phong bì được niêm phong, ghi vụ số 350/KLGT-PC09 (MT) ngày 04/01/2021, có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Điều tra Công an thành phố K và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Ôn Văn Thuận, cùng lượng ma túy bên trong.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thành phố K với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K ngày 31/5/2021).

Căn cứ Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lý Thế Xxx phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Chân